

Bản án số: **86/2020/HS-ST**
Ngày 12-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vương Thúy Thìn

Bà Lê Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Bà Giang Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 05 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2020/QĐ-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 và Thông báo về thời gian địa điểm mở phiên tòa hình sự số 01/TB-TA ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo Lê Văn Q; sinh năm 1966 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: số 45/180 phố L, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn V và con bà Nguyễn Thị N (đã chết); tiền án: 01 tiền án - Ngày 27/9/2006, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 48 tháng tù về tội Cướp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/12/2009, chưa nộp án phí và số tiền truy nộp (chưa xóa án tích); tiền sự: không.

* Nhân thân:

- Ngày 09/3/1999, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 03 tháng tù về Tội gây rối trật tự công cộng (đã xóa án tích theo Nghị quyết 32/1999/QH10 ngày 21/12/1999);

- Ngày 20/11/2001, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử 18 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2003, đã nộp án phí ngày 20/11/2001 (đã xóa án tích);

- Năm 1982: Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản của công dân;

- Năm 1998: Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử lý hành chính về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 26/11/2019; tạm giữ ngày 26/11/2019; tạm giam ngày 05/12/2019. Danh chỉ bản số 451 lập ngày 28/11/2019 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 10 giờ 20 phút ngày 26/11/2019, Lê Văn Q đi bộ đến khu vực ngã ba phố Chùa Quỳnh - Thanh Nhân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Q gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma túy hêrôin với 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*). Sau đó Q cất gói ma túy vừa mua được vào túi áo trước bên trái đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đi đến trước cửa số 5 ngõ Tân Lập, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Quỳnh Lôi kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, Q tự giác giao nộp một gói nhỏ bọc bên ngoài bằng nilon màu đen, kích thước 1cmx1cm, bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ Q khai nhận là ma túy loại hêrôin mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản, niêm phong tang vật và yêu cầu Q về trụ sở làm rõ sự việc. Ngoài ra, cơ quan công an không thu giữ thêm đồ vật, tài liệu nào khác của Q.

Ngày 26/11/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy đã thu giữ của Q. Tại bản kết luận giám định số 7547/KLGD-PC09 ngày 04/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc bọc ngoài bằng nilông đen là ma túy loại hêrôin, có khối lượng 0,145gam”*.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Q: Q khai không biết rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan điều tra đã tổ chức dẫn giải Q nhưng Q chỉ xác định được địa điểm mua ma túy là tại khu vực ngã ba phố Chùa Quỳnh – Thanh Nhân, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội mà không xác định được người bán ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSHBT-HS ngày 20/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Lê Văn Q về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo

vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Lê Văn Q và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn Q với mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Q không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Lê Văn Q tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 26/11/2019, tại khu vực trước cửa nhà số 5, ngõ Tân Lập, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Lê Văn Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,145 gam ma túy loại hêrôin để sử dụng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma túy đang là mối hiểm họa cho mỗi gia đình và toàn bộ xã hội, Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lê Văn Q phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: bị cáo Lê Văn Q có hai tiền sự vào năm 1982, 1998 về hành vi trộm cắp tài sản của công dân và cố ý gây thương tích nhưng đã đủ thời hạn để coi là chưa bị xử lý hành chính. Ngoài ra bị cáo còn có ba tiền án vào các năm 1999, 2001, 2006 về các tội gây rối trật tự công cộng, cướp tài sản trong đó có hai tiền án năm 1999, 2001 đã xóa án tích, còn một tiền án năm 2006 chưa xóa án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Điều

này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị kết án nhưng không chịu sửa chữa, mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: bị cáo khai không biết rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,145 gam ma túy loại hêrôin - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Q phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Xử phạt: Lê Văn Q 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lê Văn Q.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu huỷ 01 (một) bì giấy đã niêm phong bên trong có chứa 0,145 gam ma túy loại hêrôin, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và bị cáo Lê Văn Q.

Vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 19/02/2020 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo Lê Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
(Ký, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

